

Số: /BC-MNSC

Điện Biên Phủ, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm học: 2025-2026

(Thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03/06/2024
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường mầm non Sơn Ca

2. Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 6, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

Địa chỉ thư điện tử (Email): soncadbp@gmail.com

Cổng thông tin điện tử (Webstie): <https://mnsonca.pgdtptdienbienphu.edu.vn>

3. Loại hình của cơ sở giáo dục: Trường mầm non công lập

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

***Sứ mạng:**

Sứ mệnh của mầm non Sơn Ca là mang đến một môi trường giàu tình yêu thương, môi trường học tập an toàn, thân thiện, nền nếp, kỷ cương, chất lượng phát triển theo phương châm “trẻ là trung tâm trong quá trình nuôi dạy” để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực, phẩm chất, khả năng sáng tạo của bản thân, biết ứng xử văn hóa, giao tiếp văn minh, lịch sự và thích ứng với sự phát triển của xã hội để trở thành những công dân tốt.

Sứ mệnh của học sinh và CB, GV, NV nhà trường

- Sứ mệnh của học sinh: Học sinh trường mầm non Sơn Ca sẽ: “Học tập sáng tạo - Rèn luyện chăm ngoan - Vui chơi lành mạnh”.

- Sứ mệnh của cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường mầm non Sơn Ca sẽ: “Tự giác - Tự chủ - Tự trọng - Tự tin - Tự bồi dưỡng”.

***Tầm nhìn:**

Xây dựng nhà trường là “**trường mầm non Hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em**”; Chúng tôi cam kết tiên phong trong việc tạo dựng một nền giáo dục vì hòa bình, hạnh phúc của trẻ, nuôi dưỡng tâm hồn và tôn trọng sự phát triển tự nhiên

của mỗi trẻ; Xây dựng nhà trường có uy tín, chất lượng; là trung tâm văn hóa giáo dục của địa phương; là nơi cha mẹ học sinh luôn tin tưởng lựa chọn để con em mình học tập, rèn luyện; là nơi đào tạo học sinh thành những con người sống có trách nhiệm, lòng nhân ái, hòa nhập tốt trong cộng đồng và luôn có khát vọng vươn lên phát huy truyền thống hiếu học; là nơi giáo viên luôn năng động sáng tạo và vươn tới thành công với khát vọng được cống hiến.

Xây dựng hệ thống trường lớp đạt chuẩn Quốc gia về giáo dục và nuôi dưỡng, giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất cũng như kỹ năng sống của trẻ ngay từ nhỏ.

Khuyến khích trẻ không ngừng phát triển các mối quan hệ tự nhiên và xã hội xung quanh mình, từ đó kích thích sự tò mò, ham thích khám phá, mong muốn tìm hiểu thế giới xung quanh của trẻ, điều này giúp trẻ tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, có khả năng tư duy sáng tạo, phát triển về kiến thức, nhân cách một cách toàn diện.

***Mục tiêu**

Xây dựng phát triển hệ thống, mạng lưới trường, lớp mầm non theo hướng tạo môi trường xanh, thân thiện, đảm bảo an toàn về thể chất, tinh thần cho trẻ. Đảm bảo duy trì nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non (PCGDMN) cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị điều kiện phổ cập cho trẻ 4 tuổi. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm, có chuyên môn giỏi, phẩm chất, đạo đức tốt, phong cách đẹp. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường. Đảm bảo tuyệt đối an toàn về thể chất, tinh thần cho trẻ, thực hiện công bằng trong GDMN. Tiếp tục đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non theo quan điểm giáo dục “Lấy trẻ làm trung tâm”, ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến vào giảng dạy. Nâng cao chất lượng CSNDGD trẻ, phối hợp hỗ trợ gia đình, cộng đồng nhằm phát triển toàn diện và hình thành kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự phục vụ, chuẩn bị tốt cho trẻ mầm non vào lớp 1 Tiểu học. Giữ vững trường chuẩn quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng cấp độ 3.

Mục tiêu của giáo dục mầm non là giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp một; hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lý, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kỹ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi, khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời.

Trẻ mẫu giáo bé, nhỡ, lớn được làm quen với tiếng Anh, góp phần chuẩn bị tốt hơn cho việc học tiếng Anh ở bậc tiểu học.

Thực hiện ứng dụng một phần phương pháp giáo dục Stem/steam trong thực hiện một số hoạt động giáo dục, nhằm phát triển khả năng tư duy, chủ động, sáng tạo và trải nghiệm của trẻ.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường Mầm non Sơn Ca được thành lập theo quyết định số 777/QĐ-CTUBND ngày 03 tháng 7 năm 2009 của UBND thành phố Điện Biên Phủ, trên cơ sở tách ra từ trường Mầm non Him Lam. Nhà trường đóng trên địa bàn tổ dân phố 6 phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Trường có 25 CB,GV,NV trong đó: Ban giám hiệu: 03; giáo viên: 16; nhân viên: 06 (Trong đó Bảo vệ hợp đồng 02; Nhân viên nấu ăn hợp đồng 02). 100% giáo viên của nhà trường có trình độ đào tạo đạt chuẩn, trên chuẩn đạt 100%, tỷ lệ giáo viên dạy giỏi các cấp: 16/16 đạt 100%, trong đó giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 03/16 đạt 18,8%; cấp thành phố 5/16 đạt 31,3%; cấp trường 6/16 đạt 37,5%. Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên của trường nhiệt tình, năng động, sáng tạo, tâm huyết với nghề nghiệp, có tinh thần tự lực, tự cường khắc phục khó khăn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học nhằm đáp ứng với yêu cầu đổi mới và nhiệm vụ giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay.

Cơ sở, vật chất của nhà trường có tổng số 20 phòng: Kiên cố 20; Sân chơi có đủ các loại đồ chơi ngoài trời theo danh mục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, diện tích sân chơi 790m²/190 học sinh đạt 4,9m²/trẻ, sân được lát nền, láng si măng đảm bảo yêu cầu vui chơi của trẻ. Có bồn hoa, cây cảnh, cây bóng mát, cây ăn quả được cắt tỉa và chăm sóc thường xuyên, đảm bảo cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp, thân thiện.

Công tác quản lý: Tổ chức và quản lý tốt các hoạt động hành chính, tài chính, quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ, đổi mới công tác quản lý, quan hệ công tác và lễ lối làm việc trong nhà trường, thực hiện công khai kế hoạch làm việc, công khai tài chính, công khai chất lượng chuyên môn của giáo viên; Hiệu trưởng có kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học và triển khai thực hiện đảm bảo kế hoạch.

Hơn 15 năm xây dựng và phát triển, nhà trường đã có nhiều đóng góp tích cực, hiệu quả vào sự nghiệp giáo dục của địa phương.

Năm học 2014–2015: Nhà trường được UBND tỉnh Điện Biên tặng bằng khen và công nhận tập thể lao động xuất sắc. Công đoàn giáo dục thành phố tặng giấy khen;

Ngày 09/02/2015 nhà trường tiếp tục được sở giáo dục và đào tạo tỉnh Điện Biên đánh giá là trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3;

Năm học 2015–2016: Nhà trường được UBND thành phố tặng giấy khen và công nhận tập thể lao động xuất sắc. Công đoàn giáo dục thành phố tặng giấy khen;

Năm học 2016–2017: Nhà trường được UBND thành phố tặng giấy khen và công nhận tập thể lao động xuất sắc; Công đoàn giáo dục thành phố tặng giấy khen; Đoàn thanh niên được Thành đoàn Thành Phố Điện Biên Phủ tặng giấy khen;

Năm học 2017–2018: Nhà trường được UBND Tỉnh Điện Biên công nhận tập thể lao động xuất sắc khen, UBND thành phố tặng giấy khen và công nhận tập thể lao động tiên tiến;

Năm học 2018–2019: Nhà trường tiếp tục được UBND Tỉnh Điện Biên công nhận tập thể lao động xuất sắc khen, UBND thành phố tặng giấy khen và công nhận tập thể lao động tiên tiến;

Năm học 2019–2020: Nhà trường được UBND tỉnh Điện Biên tặng bằng khen và công nhận tập thể lao động xuất sắc. Và được UBND tỉnh Điện Biên công nhận lại trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2; Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Điện Biên đánh giá, công nhận lại trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3;

Năm học 2020–2021: Nhà trường được Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên tặng giấy khen và được UBND tỉnh Điện Biên công nhận tập thể lao động xuất sắc;

Chi bộ nhà trường nhiều năm liên tục đạt chi bộ trong sạch vững mạnh; năm 2019 chi bộ nhà trường đạt chi bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu;

Trong những năm qua nhà trường đã từng bước khẳng định được uy tín, chất lượng của trường so với các trường trong khu vực;

Năm học 2021–2022: Nhà trường được UBND tỉnh Điện Biên tặng bằng khen và công nhận tập thể lao động xuất sắc cấp tỉnh;

Năm học 2022–2023: Nhà trường được UBND tỉnh Điện Biên công nhận tập thể lao động xuất sắc cấp tỉnh và được UBND Thành phố Điện Biên tặng giấy khen;

Năm học 2023–2024: Nhà trường được UBND thành phố Điện Biên phủ công nhận tập thể lao động tiên tiến và tặng giấy khen;

Năm học 2024–2025: Nhà trường được UBND thành phố Điện Biên phủ công nhận tập thể lao động tiên tiến và tặng giấy khen;

Chi bộ nhà trường nhiều năm liên tục đạt chi bộ “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”;
 Trong những năm qua nhà trường đã từng bước khẳng định được uy tín, chất lượng của trường so với các trường trong khu vực.

6. Thông tin người đại diện pháp luật

Họ và tên: Đặng Thị Hải Yến

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Tổ 6, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

Số điện thoại: 0916.504.155

Địa chỉ thư điện tử (Email): dangyen7785@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy

a) Quyết định thành lập trường

Quyết định số 777/QĐ- CTUBND ngày 03 tháng 7 năm 2009 của UBND thành phố Điện Biên Phủ, về việc thành lập trường Mầm non Sơn Ca thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Điện Biên Phủ.

b) Quyết định công nhận hội đồng trường

Hội đồng nhà trường được thành lập theo Điều 18 quy định tại Điều lệ trường mầm non, gồm 07 thành viên theo Quyết định số 127/QĐ – UBND ngày 12 tháng 01 năm 2022 về việc thành lập Hội đồng Trường Mầm non Sơn Ca thành phố Điện Biên Phủ, nhiệm kỳ 2022 – 2027;

Chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường được bổ sung, kiện toàn theo Quyết định số 267/QĐ–UBND ngày 30 tháng 01 năm 2024 về việc kiện toàn Hội đồng trường các trường Mầm non thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ, nhiệm kỳ 2022-2027.

c) Quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng

Quyết định số 77/QĐ-UBND ngày 19/7/2025 của Ủy ban nhân dân Phường Điện Biên Phủ về việc điều động, bổ nhiệm viên chức quản lý đối với bà: Đặng Thị Hải Yến - Hiệu trưởng trường mầm non Sơn Ca;

Quyết định số 78/QĐ-UBND ngày 19/7/2025 của Ủy ban nhân dân Phường Điện Biên Phủ về việc bổ nhiệm lại viên chức quản lý đối với bà Phạm Thị Vinh giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng trường mầm non Sơn Ca;

Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 19/7/2025 của Ủy ban nhân dân Phường Điện Biên Phủ về việc bổ nhiệm lại viên chức quản lý đối với bà Nguyễn Thị Thanh Thủy giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng trường mầm non Sơn Ca;

d) Quy chế tổ chức và hoạt động

Trường Mầm non Sơn Ca Phường Điện Biên Phủ là cơ sở giáo dục mầm non trong hệ thống giáo dục quốc dân, có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng. Trường thực hiện theo Điều lệ trường mầm non được bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tại các thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2020, trường có nhiệm vụ và quyền hạn như sau:

Xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường

Tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Chủ động đề xuất nhu cầu, tham gia tuyển dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường công lập: quản lý, sử dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định. Công bố công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của nhà trường trong quản lý hoạt động giáo dục.

Huy động trẻ em lứa tuổi mầm non đến trường; quản lý trẻ em; tổ chức giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong phạm vi được phân công; thực hiện hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non khác trên địa bàn nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục theo phân công của cấp có thẩm quyền.

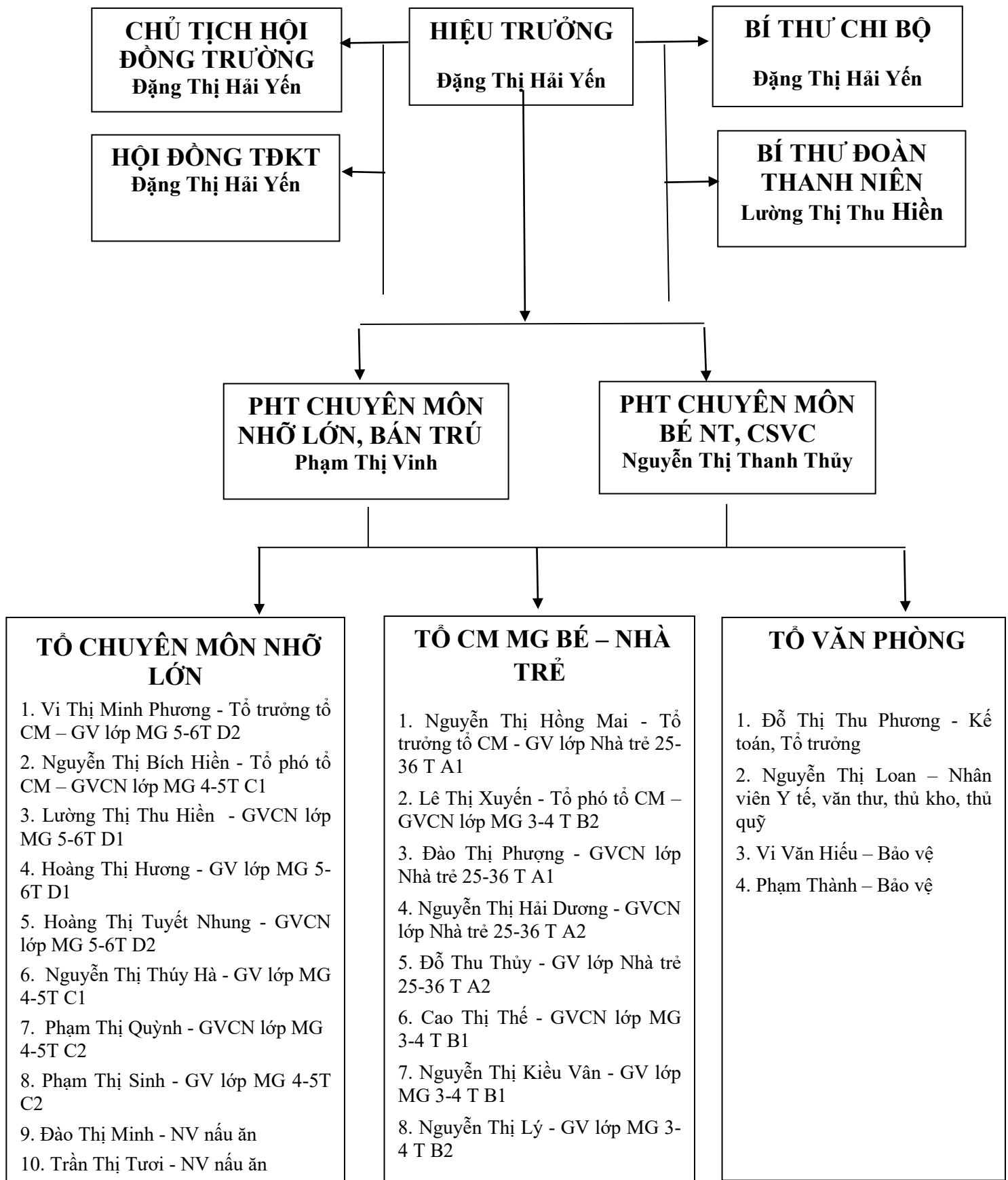
Huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật; xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa.

Tham mưu với chính quyền, phối hợp với gia đình hoặc người chăm sóc trẻ em và tổ chức, cá nhân để thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em tham gia các hoạt động phù hợp trong cộng đồng.

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

*** Sơ đồ tổ chức bộ máy của nhà trường**



e. Họ tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc nhiệm vụ trách nhiệm của lãnh đạo.

S T T	Họ và tên	Chức vụ	Điện thoại	Thư điện tử	Địa chỉ nơi làm việc
1	Đặng Thị Hải Yến	Hiệu trưởng	0916.504.155	dangyen7785@gmail.com	Phòng Hiệu trưởng tầng 2
2	Phạm Thị Vinh	Phó hiệu trưởng	0988.281.734	vinhmamnonsonca@gmail.com	Phòng Phó Hiệu trưởng tầng 1
3	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Phó hiệu trưởng	0965.805.186	thuytuankiet.mn@gmail.com	Phòng Phó Hiệu trưởng tầng 1

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục:

Quyết định Về việc Ban hành “Quy chế chi tiêu nội bộ” năm 2025;

Kế hoạch số 194/KH-TrMNSC ngày 17/9/2025 của trường Mầm non Sơn Ca Kế hoạch thực hiện chương trình làm quen với tiếng anh dành cho trẻ mẫu giáo năm học 2025-2026;

Quyết định số 138/QĐ-MNSC ngày 05/8/2025 của trường Mầm non Sơn Ca Về việc phân công nhiệm vụ đối với viên chức quản lý trường MN Sơn Ca, Phường Điện Biên Phủ năm học 2025-2026;

Quyết định số 139/QĐ-MNSC ngày 05/8/2025 của trường Mầm non Sơn Ca Về việc phân công nhiệm vụ giáo viên, nhân viên năm học 2025-2026;

Kế hoạch số 193/KH-MNSC ngày 16/9/2025 của trường Mầm non Sơn Ca KH Phát triển nhà trường năm học 2025-2026;

Văn bản số 146/TrMNSC ngày 18/8/2025 của trường Mầm non Sơn Ca V/v tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình giáo dục nhà trường năm học 2025–2026, kèm theo chương trình;

Quyết định số 155/QĐ-MNSC ngày 20/8/2025 của trường Mầm non Sơn Ca Về việc thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng năm học 2025-2026;

Quyết định số 156/QĐ-MNSC ngày 20/8/2025 của trường Mầm non Sơn Ca Về việc Bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn, tổ văn phòng năm học 2025-2026;

Quyết định số 201/QĐ-MNSC ngày 18/9/2025 của trường Mầm non Sơn Ca Về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học năm học 2025-2026;

Kế hoạch số 210/KH-MNSC ngày 18/9/2025 của trường Mầm non Sơn Ca về Vận động tài trợ năm học 2025-2026, kèm dự toán kinh phí vận động tài trợ;

Kế hoạch số 202/KH-TrMNSC ngày 18/9/2025 của trường Mầm non Sơn Ca về kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học năm học 2025-2026;

Quyết định số 235/QĐ-MNSC ngày 29/9/2025 của trường Mầm non Sơn Ca Về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường MN Sơn Ca;

Quyết định số 187/QĐ-MNSC ngày 09/9/2025 của trường Mầm non Sơn Ca V/v Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TTBGDDT, ngày 03/06/2024 Quy định về công khai trong hoạt động của nhà trường năm học 2025-2026;

Kế hoạch số 188/KH-MNSC ngày 09/9/2025 của trường Mầm non Sơn Ca về Thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03/06/2024 Quy định về công khai trong hoạt động của nhà trường năm học 2025-2026;

Quyết định số 173/QĐ-MNSC ngày 25/8/2025 của trường Mầm non Sơn Ca Về việc ban hành quy chế quản lý bếp ăn tập thể cho trẻ mầm non năm học 2025-2026;

Quy chế số 274/QC-MNSC-BĐDCMHS ngày 12/11/2025 của trường mầm non Sơn Ca, quy chế phối hợp giữa nhà trường và ban đại diện cha mẹ học sinh;

Kế hoạch số 290/KH-MNSC ngày 08/12/2025 của trường Mầm non Sơn Ca Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025 – 2030;

Quyết định số 264/QĐ-MNSC ngày 05/11/2025 của trường Mầm non Sơn Ca Về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ nguồn vận động tài trợ năm học 2025-2026;

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số lượng CBQL, GV, NV chia theo vị trí việc làm và trình độ được đào tạo

ST T	Nội dung	Tổng	Trình độ đào tạo					
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới

		số						TC
Tổng số CBQL,GV,NV		25	0	0	19	3	1	2
	Cán bộ quản lý	3	0	0	3	0	0	0
	Hiệu trưởng	1	0	0	1	0	0	0
	Phó hiệu trưởng	2	0	0	2	0	0	0
I	Giáo viên	16	0	0	13	3	0	0
	Nhà trẻ	4	0	0	4	0	0	0
	Mẫu giáo	12	0	0	9	3	0	0
II	Nhân viên	6	0	0	3	0	1	2
	Nhân viên văn thư	0	0	0	0	0	0	0
	Nhân viên kế toán	1	0	0	1	0	0	0
	Nhân viên y tế	1	0	0	0	0	1	0
	Nhân viên nấu ăn	2	0	0	0	0	0	2
	Nhân viên phục vụ	0	0	0	0	0	0	0
	Nhân viên bảo vệ	2	0	0	2	0	0	0
	Thu quỹ	0	0	0	0	0	0	0

2. Số lượng, tỷ lệ CBQL,GV đạt chuẩn nghề nghiệp

S TT	Nội dung	Năm học 2023-2024				Năm học 2024-2025			
		Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	Tốt	Khá	Đạt	CD
1	Cán bộ quản lý	3	0	0	0	3	0	0	0
	Số lượng	3/3	0	0	0	3/3	0	0	0

	Tỷ lệ (%)	100	0	0	0	100	0	0	0
2	Giáo viên	9	7	0	0	8	8	0	0
	Số lượng	9/16	7/16	0	0	8/16	8/16	0	0
	Tỷ lệ (%)	56,25	43,75	0	0	50	50	0	0

3. Số lượng, tỷ lệ CBQL, GV và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
1	Cán bộ quản lý	3	3
	Số lượng	3	3
	Tỷ lệ (%)	100	100
2	Giáo viên	16	16
	Số lượng	16	16
	Tỷ lệ (%)	100	100
3	Nhân viên	5	6
	Số lượng	5	6
	Tỷ lệ (%)	100	100

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025		Năm học 2025-2026		Yêu cầu theo quy định	
		Số lượng	Diện tích (m2)	Số lượng	Diện tích	Số lượng theo quy định	Diện tích theo quy định (m2)
1	Diện tích khu đất xây dựng		3943,6		3943,6		

	Điểm trường	0		0			
	Diện tích bình quân cho mỗi trẻ		20,2		25,1		12m2/1 trẻ
	Diện tích sân chơi	1	790/195 trẻ = 4,05		790/15 7 = 5		1m2/1 trẻ nhà trẻ; 2m2/1 trẻ MG
2	Số lượng hạng mục thuộc các khối phòng						
2.1	Khối phòng Hành chính quản trị						
2.1.1	Phòng hiệu trưởng	1	19,04	1	21,78		12-15
2.1.2	Phòng phó hiệu trưởng	1	19,04	1	21,78		10-12
2.1.3	Văn phòng trường	1	30	1	59,4		30
2.1.4	Phòng dành cho nhân viên	1	9,61	1	20		16
2.1.5	Phòng hành chính quản trị (KT)	1	15	1	21,78		15
2.1.6	Phòng bảo vệ	1	9,6	1	20,25		6
2.1.7	Khu vệ sinh CBQL, GV, NV	1	12,99	1	19,8		9
2.1.8	Khu để xe (có mái che)	1	55	1	40,5		
2.2	Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em						
2.2.1	Phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em (phòng học-khu sinh hoạt chung)	8	2 lớp Nhà trẻ (61,3/lớp) ; 6 lớp MG (40,39/lớp)	8	2 lớp Nhà trẻ (61,3/lớp); 6 lớp MG (40,39/lớp)		1,5m2/1 trẻ em (Không nhỏ hơn 24 m2/phòng đối với nhóm trẻ và 36m2/phòng đối với lớp MG)

	Nơi ngủ dùng chung với khu sinh hoạt chung	8/8		8/8			
	Khu ngủ (Phòng ngủ riêng)	0			0		
	Khu vệ sinh (Phòng vệ sinh)	8	$108/195=0,55$	8	$108/195=0,55$		0,40m ² /1 trẻ
	Hiên chơi, đón trẻ em	8	$126,72/195=0,64$	8	$126,72/195=0,64$		0,50m ² /1 trẻ (chiều rộng thông thủy không nhỏ hơn 2,1m)
	Kho nhóm, lớp	8/8	8m ² /1 kho	8	10,8m ² /1 kho		6m ² /1 kho
	Phòng giáo viên	2/8	8m ² /1 phòng	2/8	8m ² /1 phòng		12m ² /1 phòng
2.2.2	Phòng Giáo dục thể chất, Phòng Giáo dục nghệ thuật						
	Phòng Giáo dục thể chất	1	61,3	1	61,56		60
	Phòng Giáo dục nghệ thuật	1	72	1	86,4		60
	Phòng Tin học-Ngoại ngữ (Trường chuẩn mức độ 2)	1	61,3	1	61,56		40
2.3	Khối phòng tổ chức ăn						
2.3.1	Nhà bếp	1	$52/195=0,26$	1	59,4		0,30m ² /trẻ em
2.3.2	Kho bếp: Kho thực phẩm	1	10	1	10		10
	Kho Lương thực	0	0	1	10		12
2.4	Khối phụ trợ						
	Phòng họp	1	72	1	27,6		1,2m ² /người

	Phòng Y tế	1	11	1	22		10
	Nhà kho	1	24	1	20		40
	Sân vườn (gồm sân chơi chung và vườn cây, bãi cỏ và cả sân khấu ngoài trời)	1	2672	1	2396,7 5		3m2/trẻ em
	- Sân chơi có mái che	0		1	0		
	- Sân khấu ngoài trời	1	40	1	58,1		
	Cổng - Biển tên trường, hàng rào	1	240m	1	240m		
2.5	Hạ tầng kỹ thuật						
	Hệ thống cấp nước sạch	1		1			
	Hệ thống cấp điện	1		1			
	Hệ thống PCCC	1		1			
	Hạ tầng CNTT, liên lạc	1		1			
	Khu thu gom rác thải	1		1			
3	Số lượng thiết bị đồ dùng, đồ chơi hiện có						
	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	8 bộ/8 lớp		8 bộ/8 lớp			1 bộ/lớp
	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	0		0			
4	Số lượng đồ chơi ngoài trời	14 bộ		14 bộ			
	Một số thiết bị và điều kiện phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khác						
	Máy vi tính phục vụ văn phòng	6		6			
	Máy tính phục vụ học tập (Phòng tin học, kismat)	16		16			

	Đàn Organ	16		16			
	Bộ thiết bị tăng âm loa đài hội trường, sân khấu	2		2			
	Bộ máy chiếu	11		11			
	Thiết bị âm thanh trợ giảng	5		5			
	Bộ thiết bị trực tuyến	1		1			
	Máy in các loại	3		3			
	Máy Scan	2		2			
	Máy lọc nước tinh khiết	2		2			
	Camera 2019	7		21			
	Máy ảnh kỹ thuật số	1		0			
	Bộ micro điện tử không dây	4		4			
	Hệ thống giàn gas công nghiệp	1		1			
	Tủ sấy bát đĩa tiết trùng loại 5 tầng	1		1			
	Bộ xoong điện 3 pha	1		1			
	Tủ lạnh lưu mẫu thức ăn	1		1			
	Tủ nấu cơm 12 khay	1		1			

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

Kết quả tự đánh giá: Năm 2020 Trường Mầm non Sơn Ca tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3, đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2.

Năm học 2025-2026, nhà trường đã ban hành Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá, xây dựng Kế hoạch tự đánh giá, hoàn thành báo cáo tự đánh giá và lập tờ trình đề nghị cấp trên về việc kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non Sơn Ca. Nhà trường đã củng cố lưu trữ hồ

sơ, minh chứng đầy đủ, xây dựng cơ sở vật chất, tạo môi trường nhà trường, đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn, rà soát giữ vững các tiêu chí theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Để chuẩn bị đón đoàn đánh giá ngoài vào tuần 4 tháng 3 năm 2026.

Nhà trường đã ra Quyết định số 179/QĐ-MNSC ngày 06/9/2025 Về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá Trường mầm non Sơn Ca;

Ban hành Kế hoạch số 196/KH-HĐTĐG ngày ngày 17/9/2025 của trường mầm non Sơn Ca Kế hoạch Tự đánh giá;

Báo cáo số 255/BC-MNSC ngày 24/10/2025 của trường mầm non Sơn Ca Báo cáo Tự đánh giá;

Tờ trình số 256/TTr-MNSC ngày 27/10/2025 của trường mầm non Sơn Ca Về việc kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non Sơn Ca, năm học 2025-2026.

2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm tiếp theo và hằng năm.

- Kết quả đánh giá và công nhận.

Tên tổ chức kiểm định: Sở Giáo dục đào tạo tỉnh Điện Biên

Năm 2020: Kiểm định chất lượng cấp độ 3 và chuẩn Quốc gia mức độ 2

Trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II theo Quyết định số 679/QĐ-UBND ngày 13/7/2020 của UBND tỉnh Điện Biên và Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 theo Quyết định số: 2254/QĐ-SGDĐT ngày 07/07/2020 của Sở Giáo dục và đào tạo tỉnh Điện Biên.

- Kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm tiếp theo và hằng năm.

Năm học 2025-2026, nhà trường đã ban hành Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá, xây dựng Kế hoạch tự đánh giá, hoàn thành báo cáo tự đánh giá và lập tờ trình đề nghị cấp trên về việc kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non Sơn Ca. Nhà trường đã củng cố lưu trữ hồ sơ, minh chứng đầy đủ, xây dựng cơ sở vật chất, tạo môi trường nhà trường, đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn, rà soát giữ vững các tiêu chí theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Để chuẩn bị đón đoàn đánh giá ngoài vào tuần 4 tháng 3 năm 2026.

Nhà trường đã ra Quyết định số 179/QĐ-MNSC ngày 06/9/2025 Về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá Trường mầm non Sơn Ca;

Ban hành Kế hoạch số 196/KH-HĐTĐG ngày ngày 17/9/2025 của trường mầm non Sơn Ca Kế hoạch Tự đánh giá;

Báo cáo số 255/BC-MNSC ngày 24/10/2025 của trường mầm non Sơn Ca Báo cáo Tự đánh giá;

Tờ trình số 256/TTr-MNSC ngày 27/10/2025 của trường mầm non Sơn Ca Về việc kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non Sơn Ca, năm học 2025-2026.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước:

STT	Nội dung	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
1	Tổng số lớp	8	8
2	Tổng số trẻ em	206	195
3	Số trẻ bình quân/nhóm, lớp	25.75	24,4
4	Số trẻ em học nhóm, lớp ghép	0	0
5	Số trẻ em học 2 buổi/ngày	206	195
6	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	206	195
7	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ	206	195
	Trẻ phát triển cân nặng bình thường	199/206 tỷ lệ 96,6%	187/195 tỷ lệ 96%
	Trẻ SDD thể nhẹ cân	3/206 tỷ lệ 1,45%	1/195 tỷ lệ 0,5%
	Trẻ phát triển chiều cao bình thường	205/206 tỷ lệ 99,5%	194/195 tỷ lệ 99,5%

	Trẻ SDD thể thấp còi	1/206 tỷ lệ 0,49%	1/195 tỷ lệ 0,5%
	Trẻ thừa cân	01/206 tỷ lệ 0,5%	05/195 tỷ lệ 2,5%
	Trẻ béo phì	03/206 tỷ lệ 1,45%	02/195 tỷ lệ 1,2%
8	Kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi: Trẻ HTCTMNTNT	44/44 đạt 100%	65/65 đạt 100%
9	Số trẻ khuyết tật	1	0
10	Số trẻ học chương trình nước ngoài	0	0

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

STT	Nội dung	Năm trước liền kề năm báo cáo (Năm 2024)	Năm báo cáo Năm 2025 (Từ tháng 1 đến 26/12/2025)
1	Các khoản thu phân theo:		
1.1	Nguồn kinh phí (Ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư)	6.169,6	5.762,6
1.1.1	Nguồn kinh phí thường xuyên	4.979,8	5.564,7
1.1.2	Nguồn kinh phí không thường xuyên	1.189,8	197,9
1.1.3	Nguồn kinh phí cải cách tiền lương	0	
1.2	Học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học	63,8	38,5
1.3	Kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài	0	0
1.4	Nguồn thu khác	217,23	237,0
1.4.1	Thu thỏa thuận (vệ sinh, nước uống)	30,68	15,9
1.4.2	Thu dạy thêm, học thêm (học làm quen với tiếng anh liên kết trung tâm ngoại ngữ tin	95,27	125,9

	học)		
1.4.3	Vận động tài trợ (hỗ trợ cảnh quan trường lớp, hoạt động giáo dục)	91,28	95,2
2	Các khoản chi phân theo		
2.1	Nguồn kinh phí (Ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư)	6.169,6	5.762,6
2.1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.979,8	5.564,7
	Chi tiền lương và thu nhập (Lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên, CBQL, nhân viên....)	4.639,8	5.336,8
	Chi cơ sở vật chất và dịch vụ (Chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành CSVN, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho HD GDĐT, nghiên cứu, phát triển đội ngũ...)	340,0	227,9
2.1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.189,8	197,9
	Chi mua sắm, bổ sung trang thiết bị	124,0	0
	Cấp bù, miễn giảm học phí	1.026,9	169,9
	Hỗ trợ ăn trưa trẻ 3,4,5 tuổi	11,99	13,38
	Hỗ trợ chi phí học tập	13,28	6,4
2.1.3	Cải cách tiền lương	13,65	8,25
2.2	Chi khác	0	0
	Chi thỏa thuận (vệ sinh, nước uống)	217,23	237,0
	Chi dạy thêm, học thêm (học làm quen với tiếng anh liên kết trung tâm ngoại ngữ tin học)	30,68	15,9
	Chi hoạt động phong trào, khen thưởng cho học sinh	95,27	125,9
	Chi khác	63,37	71,4

3	Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.	27,91	23,8
	Cấp bù, miễn giảm học phí		
	Hỗ trợ ăn trưa trẻ 3,4,5 tuổi	11,99	13,38
	Hỗ trợ chi phí học tập	13,28	6,4
4	Số dư quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có);	13,65	8,25
		0	0

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới

Nhà trường đã tăng cường tuyên truyền, bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động về tư tưởng chính trị, đạo đức nhà giáo, kiến thức pháp luật, các quy định của ngành, trách nhiệm cá nhân trong việc xây dựng và thực hiện nền nếp, kỷ cương trường học. Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá về thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách giáo viên, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn, chăm lo đời sống, vật chất tinh thần cho giáo viên

2. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục và hội nhập quốc tế

Trong năm học 2024-2025 nhà trường đã nhận được sự hỗ trợ của Công ty nước và các bậc phụ huynh từ nguồn vận động tài trợ với số tiền là: 95.265.000

3. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

- Nhà trường triển khai thực hiện Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2022 Ban hành Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 06/KH-PVHXH ngày 14/10/2025 của Phòng Văn hóa – Xã hội Phường Điện Biên Phủ, Kế hoạch Thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và Đề án 06, năm học 2025 – 2026.

- Công tác cải cách hành chính và việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ; lưu trữ, sử dụng hồ sơ sổ sách chuyên môn trong các cơ sở GDMN: Trong năm học, nhà trường đã triển khai thực hiện tốt công tác cải cách hành chính như: đảm bảo báo cáo, thống kê, thông tin chính xác kịp thời theo đúng quy định của các cấp quản lý giáo dục; thực hiện tốt chế độ công tác, sinh hoạt của từng thành viên trong BGH, bộ phận văn phòng (văn thư, kế toán, bảo vệ, cấp dưỡng...) tổ khối chuyên môn, đoàn thể; các bộ phận như BGH, GV, văn phòng thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định, lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn trong nhà trường đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, tránh hình thức gây áp lực cho GVMN.

- Nhà trường đã đổi mới phương thức quản lý, ứng dụng nền tảng số phục vụ quản trị nhà trường. Tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong nhà trường.

- Triển khai rà soát, hoàn thiện cập nhật dữ liệu về trẻ em, đội ngũ vào phần mềm cơ sở dữ liệu của ngành theo đúng hướng dẫn của các cấp.

Thường xuyên hướng dẫn, phổ biến cho cán bộ quản lý, giáo viên, khai thác, sử dụng thông tin trên hệ thống website của Bộ GDĐT, của Sở, phòng GDĐT (tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn); 03 kỳ/năm học (kỳ đầu năm học, kỳ giữa năm và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về Chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục và lịch thống kê của Bộ GDĐT ban hành; tổ chức rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin hồ sơ về trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên), cơ sở vật chất, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung ngành giáo dục tỉnh Điện Biên theo hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT; tăng cường công tác rà soát, đối chiếu dữ liệu để đảm bảo chính xác.

- Thực hiện các phần mềm online hỗ trợ trong công tác quản lý để thực hiện các hoạt động (theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú...); xây dựng kế hoạch hoạt động phòng tin học phù hợp với từng độ tuổi trẻ mẫu giáo.

4. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

Trong năm học nhà trường đã đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, truyền thông về giáo dục mầm non.

Chỉ đạo giáo viên các lớp trang trí góc tuyên truyền đảm bảo phong phú về nội dung, hấp dẫn về hình thức, phù hợp với nhận thức của các bậc cha mẹ. Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá việc thực hiện các nội dung, hình thức tuyên truyền ở các lớp và đưa vào tiêu chí thi đua.

Hàng tháng nhà trường đã làm các tin bài về các hoạt động nổi bật của nhà trường để đăng tải trên trang Web của phòng và trang Web của nhà trường trong năm học. Ngoài ra nhà trường đã truyền thông đến các bậc phụ huynh thông qua các cuộc họp phụ huynh, loa phát thanh, các nhóm zalo của các lớp.

Phối hợp với các cơ quan, ban ngành địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để nâng cao việc huy động trẻ ra lớp đạt chỉ tiêu, công tác phổ cập, kiểm định chất lượng, trường đạt chuẩn quốc gia; phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng.

Kết quả tổ chức các hội thi, giao lưu cấp trường, cụm trường:

- Nhà trường đạt giải gian hàng Xuất sắc trong tham gia hưởng ứng Lễ hội Hoa Ban năm 2025;

- Đã tham gia Giao lưu “Bé với ngày hội văn hóa dân tộc” cụm trường số 1 cấp Mầm non. Nhà trường được cụm cấp giấy chứng nhận hoàn thành tốt Giao lưu “Bé với ngày hội văn hóa dân tộc” năm học 2024 – 2025;

- Hội thi “Bé khỏe - bé ngoan” cấp trường có 163/195 trẻ thi đạt 83,6% trong đó: Giải đặc biệt: 01 cháu; Giải nhất: 25 cháu; Giải nhì: 40 cháu; giải ba: 82 cháu; Giải khuyến khích: 15 cháu.

Trên đây là báo cáo thường niên theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo của trường Mầm non Sơn Ca TP Điện Biên Phủ thời điểm tháng 12 năm học 2025-2026./.

Nơi nhận:

- Tập thể CBGVNV (để biết);
- Website nhà trường;
- Lưu: HSCV, VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đặng Thị Hải Yến